

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VÀ THIẾT KẾ D2V
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XÂY DỰNG VÀ THIẾT KẾ D2V

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: D2V DESIGN AND CONSTRUCTION TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: D2V D&C J.S.C

2. Mã số doanh nghiệp: 0109647613

3. Ngày thành lập: 25/05/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 81 phố chợ, thôn 1, Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0977 925 626

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Hoạt động kiến trúc - Tư vấn lập, quản lý dự án đầu tư xây dựng; (Điều 94 NĐ 15/2021/NĐ-CP) - Tư vấn giám sát chất lượng xây dựng; (Điều 96 NĐ 15/2021/NĐ-CP) - Tư vấn đấu thầu (Khoản 1 điều 113 nghị định 63/2014/NĐ-CP) - Tư vấn đánh giá dự án đầu tư; (Điều 96 NĐ 15/2021/NĐ-CP) - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. (Điều 96 NĐ 15/2021/NĐ-CP); - Thiết kế xây dựng công trình (Điều 93 NĐ 15/2021/NĐ-CP)	7110(Chính)
2.	Xây dựng nhà để ở	4101
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
5.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6.	Xây dựng công trình điện	4221
7.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
9.	Xây dựng công trình thủy	4291
10.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
11.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293

12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: – Xây dựng công trình công nghiệp – Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, đập và đê – Xây dựng đường hầm – Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.	4299
13.	Phá dỡ	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm rà, phá bom mìn)	4312
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy. (Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy (Điều 43, Điều 44 nghị định 79/2014/NĐ-CP)	4329
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
20.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (Không bao gồm môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm, đấu giá hàng hóa)	4610
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng.	4663

23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu (không bao gồm động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy định của Luật Đầu tư) Chi tiết: - Bán buôn bao bì giấy các loại, bao bì thùng carton; - Bán buôn các sản phẩm nhựa, nguyên liệu từ nhựa: băng keo, bao bì nhựa, dây đai - nhựa, màng PE; - Bán buôn nguyên liệu ngành in, vật liệu cách nhiệt	4669
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Đồ ngũ kim; - Sơn, véc ni và sơn bóng; - Kính phẳng; - Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; - Thiết bị và vật liệu để tự làm.	4752
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh, trừ loại nhà nước cấm (Điều 28 Luật Thương Mại 2005)	8299
28.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
29.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội, ngoại thất	7410

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN HỮU ĐÔNG	Xóm Thượng, thôn 1, Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	340.000	3.400.000.000	34,000	112417576	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	340.000	3.400.000.000	34,000		
2	NGUYỄN VIỆT VIỆT	Xóm mới, thôn 2, Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	33,000	017135473	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	33,000		

3	NGUYỄN HỮU VIỆT	Xóm chợ, thôn 1, Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	33,000	001092016026
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	33,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỮU ĐÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 25/09/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 112417576

Ngày cấp: 25/04/2011

Nơi cấp: CA Thành phố Hà Nội

Địa chỉ thường trú: Xóm Thượng, thôn 1, Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Xóm Thượng, thôn 1, Xã Quảng Bị, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội